

THỰC TRẠNG HỌC TIẾNG NHẬT CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH NHẬT BẢN HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CẢI THIỆN

Đào Thiên Linh Thảo^{1*}, Trần Thanh Thảo Nhi¹

¹Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai

*Tác giả liên hệ: Đào Thiên Linh Thảo, daothienlinhthao@dentu.edu.vn

THÔNG TIN CHUNG

Ngày nhận bài: 01/10/2024

Ngày nhận bài sửa: 11/01/2025

Ngày duyệt đăng: 21/3/2025

TỪ KHOẢ

Cơ hội;

Sinh viên;

Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai;

Tiếng Nhật.

TÓM TẮT

Học ngoại ngữ trong bối cảnh xã hội ngày được rất nhiều bạn trẻ quan tâm và tìm hiểu, chính vì vậy việc lựa chọn ngôn ngữ để dễ xin việc hoặc có cơ hội làm việc với người nước ngoài là rất quan trọng với tương lai của các bạn trẻ. Ngoài tiếng Anh chọn lựa học ngoại ngữ nào có thể giúp sinh viên có được nhiều cơ hội nghề nghiệp, công việc tốt và ổn định, phát triển trong tương lai thì cần phải tìm hiểu thông tin rõ ràng, cụ thể trên nhiều khía cạnh và phương diện. Trong bài nghiên cứu này, có 100 sinh viên ngành Đông phương học - Nhật Bản học của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đã tham gia khảo sát phục vụ cho mục đích nghiên cứu. Bên cạnh đó, tác giả còn phỏng vấn sâu (định tính) 05 sinh viên đã và đang làm việc và học tập ngành tiếng Nhật.... bằng phương pháp khảo sát định lượng và định tính đánh giá thực trạng học tiếng Nhật của sinh viên trường đại học Công nghệ Đồng Nai. Đồng thời, đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo cho sinh viên trong thời gian tới.

1. GIỚI THIỆU

1.1. Tổng quan

Nhật Bản là đất nước có nền kinh tế phát triển mạnh mẽ ở Châu Á, với mức thu nhập bình quân đầu người cao. Đồng thời, quốc gia này đang phải đối mặt với tình trạng già hóa dân số và thiếu lao động trầm trọng. Theo thống kê của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI, 2023) tính đến tháng 9/2023, Nhật Bản là nước đứng thứ 3 với tổng số vốn đầu tư đăng ký gần 2,9 tỷ USD, chiếm hơn 14,3% tổng số vốn đầu tư vào thị trường Việt Nam. Do đó, việc học tiếng Nhật sẽ tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho sinh viên, không chỉ tại các công ty Nhật Bản ở Việt Nam mà còn tại đất nước Nhật Bản với các ngành nghề trong nhiều lĩnh vực: kinh doanh, du lịch, công

nghệ thông tin và giáo dục... Ngoài ra, tiếng Nhật cũng là một lợi thế khi phỏng vấn xin việc tại các công ty đa quốc gia hoặc khi làm việc trong môi trường đa văn hóa. Các sinh viên biết tiếng Nhật cũng có thể tìm kiếm cơ hội thực tập và học bổng tại Nhật Bản để nâng cao kỹ năng và kinh nghiệm làm việc. Do đó, việc học tiếng Nhật có thể giúp sinh viên mở rộng phạm vi cơ hội nghề nghiệp, có lợi thế trong thị trường lao động quốc tế và đặc biệt đối với những sinh viên mong muốn học tiếng để nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm với mức thu nhập cao, thì việc lựa chọn học tiếng Nhật là một quyết định hợp lý.

Tiếng Anh được xem là ngôn ngữ toàn cầu thì tiếng Nhật lại là sự lựa chọn thông minh dành cho người muốn tạo sự khác biệt.

Đối với các sinh viên năm 4 đang theo học tiếng Nhật tại trường đại học Công nghệ Đồng Nai, nhà trường luôn có các chương trình mở rộng kết nối với doanh nghiệp Nhật Bản, sinh viên có cơ hội tham gia chương trình thực tập sinh 1 năm tại Nhật Bản để trải nghiệm và trau dồi kinh nghiệm thực tế trước khi ra trường.

Thông qua nghiên cứu với mục đích cung cấp cái nhìn sâu sắc về lý do sinh viên chọn học tiếng Nhật, những kỹ năng và trình độ cụ thể mà sinh viên cần có để tìm được việc làm trong thị trường lao động cạnh tranh, đồng thời đưa ra những hạn chế và đề xuất một số giải pháp giúp sinh viên cải thiện cách học tiếng Nhật để nâng cao cơ hội việc làm cho sinh viên và là nguồn tài liệu tham khảo cho độc giả quan tâm đến ngành tiếng Nhật.

1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan

Một số công trình đã nghiên cứu có liên quan đến việc học tiếng Nhật của sinh viên: tác giả Trần Lan Phương, đăng trên Tạp chí Giáo dục, Số 486, 2020 “Nhu cầu học ngoại ngữ: nghiên cứu nhu cầu học tiếng Nhật của sinh viên trường Đại học Bách khoa Hà Nội”. Nghiên cứu này tập trung về giới thiệu các chương trình tiếng Nhật tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội; phân tích trình độ và năng lực ngôn ngữ hiện tại cũng như mong muốn của sinh viên đối với tiếng Nhật nhằm đáp ứng nhu cầu học tiếng Nhật của sinh viên. Tiếp đến là tác giả Cao Lê Dung Chi đăng trên Tạp chí khoa học trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, tập 14, Số 4 (2017 “Dạy và học tiếng Nhật trong thời đại toàn cầu” Nghiên cứu sâu về vấn đề đào tạo tiếng Nhật tại Việt Nam hiện nay, phân tích các khó khăn trong việc cải tiến chất lượng, đồng thời đưa ra một số giải pháp nhằm đáp ứng tiêu chí dạy và học ngoại ngữ trong thế kỷ XXI.

Các nghiên cứu khoa học trên đều khá chi tiết và đầy đủ nội dung về chương trình đào tạo tiếng Nhật tại các trường đại học. Tuy nhiên, nghiên cứu chưa khai thác về tầm quan trọng của việc học tiếng Nhật đối với cơ hội nghề nghiệp của sinh viên sau khi ra trường. Do đó, trong nghiên cứu này tác giả sẽ tìm hiểu cụ thể về lý do sinh viên chọn học tiếng

Nhật cũng như đưa ra những định hướng nghề nghiệp cho sinh viên trường đại học Công nghệ Đồng Nai sau khi tốt nghiệp là thực sự cần thiết trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

2. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

Mục tiêu của nghiên cứu này nhằm xác định thực trạng học tiếng Nhật cũng như các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định học tiếng Nhật của sinh viên. Nghiên cứu và khảo sát các cơ hội việc làm cho sinh viên học tiếng Nhật, bao gồm các ngành nghề, vị trí công việc và mức lương, đồng thời đánh giá hiệu quả chương trình học tiếng Nhật tại trường đại học Công nghệ Đồng Nai về cả chất lượng giảng dạy, tài liệu học tập và cơ sở vật chất.

3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Tác giả đã sử dụng phương pháp chủ yếu là khảo sát định lượng và định tính. Cụ thể tác giả đã khảo sát định lượng với 100 sinh viên bằng cách phát phiếu hỏi hay khảo sát trực tuyến.

Khảo sát định tính: nhằm làm rõ những vấn đề đã được tổng kết qua kết quả khảo sát định lượng, tác giả đã tiến hành phỏng vấn sâu hay bán cấu trúc 05 người, bao gồm: 01 giảng viên dạy tiếng Nhật, 01 cựu sinh viên đang làm việc tại doanh nghiệp Nhật Bản và 03 sinh viên đang theo học tiếng Nhật tại trường đại học Công nghệ Đồng Nai.

Tuy nhiên, với số lượng phỏng vấn còn khá ít nên sẽ có những hạn chế nhất định, việc tăng số lượng người được phỏng vấn sẽ là gợi ý cho những nghiên cứu tiếp theo.

4. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

4.1. Tiếng Nhật đối với cơ hội nghề nghiệp của sinh viên:

Thông qua hợp tác văn hóa – giáo dục giữa Việt Nam và Nhật Bản, nền văn hóa Nhật Bản từ ẩm thực, nghệ thuật đến các giá trị xã hội, thu hút sự quan tâm của nhiều người, đặc biệt là giới trẻ. Hoạt động trình diễn áo dài được tổ chức hàng năm tại Nhật Bản, lễ hội

giao lưu văn hóa Việt Nam tại Hội An... (Phan Huyền, 2024) nhờ các hoạt động hợp tác, giao lưu nhận thức về việc học tiếng Nhật tại Việt Nam đã có sự chuyển biến tích cực trong những năm gần đây. Qua các hoạt động giao lưu giữa hai nước cho thấy học tiếng Nhật không chỉ mở ra nhiều cơ hội việc làm mà còn giúp sinh viên phát triển bản thân và nâng cao khả năng giao tiếp trong môi trường quốc tế. Trong nhiều năm qua, Nhật Bản đã tiếp nhận hàng ngàn thực tập sinh và du học sinh Việt Nam, cho đến nay số lượng thực tập sinh Việt Nam tại Nhật Bản đã lên đến 370 nghìn người, Việt Nam trở thành quốc gia đứng đầu về số lượng thực tập sinh tại Nhật Bản.

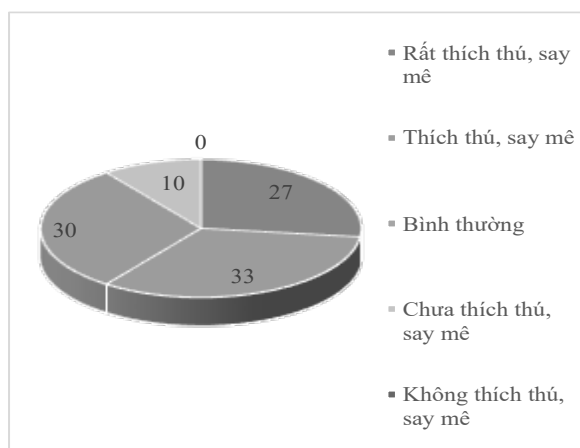
Tính đến năm 2021, số lượng du học sinh Việt Nam tại Nhật Bản đạt số lượng khoảng hơn 62.000 sinh viên, đứng thứ hai về số lượng sinh viên quốc tế tại Nhật Bản. (Nguyễn Thị Ngọc Anh, 2023). Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay kỹ năng ngoại ngữ càng trở nên quan trọng và là một lợi thế cạnh tranh lớn trên thị trường lao động. Ngoài tiếng Anh nếu ứng viên có thêm ngoại ngữ tiếng Nhật thì khả năng được nhà tuyển dụng lựa chọn rất cao vì xu hướng tuyển dụng nhân sự của doanh nghiệp Nhật Bản đa dạng và tập trung ở một số ngành nghề như: Biên - Phiên dịch, thư ký, trợ lý, kỹ thuật, hướng dẫn viên du lịch, IT...

4.2. Thực trạng học tiếng Nhật của sinh viên tại trường đại học Công nghệ Đồng Nai

Chương trình đào tạo ngành Đông phương học- Nhật Bản học của trường Đại học Công nghệ Đồng Nai được xây dựng với thời lượng 130 tín chỉ xuyên suốt 4 năm học dành cho sinh viên hệ Đại học. Học phần kiến thức giáo dục đại cương chiếm 30/130 tín chỉ, trong khi học phần kiến thức giáo dục chuyên nghiệp chiếm 90/130 tín chỉ (bao gồm: kiến thức cơ sở ngành 24 tín chỉ và kiến thức chuyên ngành 66 tín chỉ). Hơn nữa, tổng số tín

chỉ dành cho học phần thực tập và khóa luận tốt nghiệp là 5/130. Song bên cạnh đó số tín chỉ các học phần liên quan đến tiếng Nhật còn khá ít và chưa có giảng viên người Nhật.

Vì vậy, để biết được thực trạng và hứng thú học tiếng Nhật của sinh viên chuyên ngành tác giả đã thực hiện bảng hỏi kết hợp phiếu khảo sát thu được kết quả như sau:



Biểu đồ 1. Hứng thú của sinh viên với tiếng Nhật

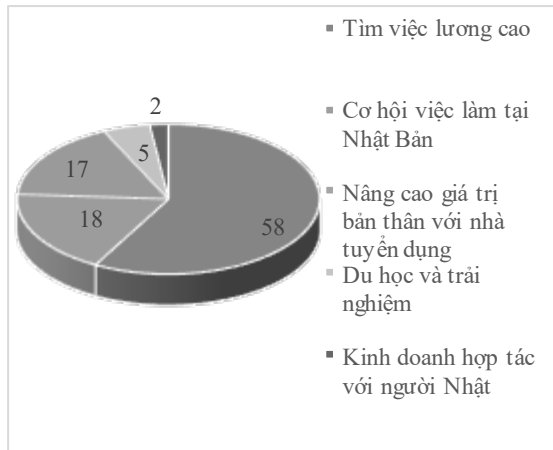
Kết quả cho biết có 27% sinh viên có thích thú, say mê với tiếng Nhật, có 33% sinh viên thích thú, say mê, 30% sinh viên trả lời bình thường và có 0% ý kiến trả lời hoàn không thích thú, say mê. Như vậy, đa số sinh viên có thái độ học tập tích cực đối với tiếng Nhật. Tuy nhiên, còn 10% sinh viên chưa thích thú, say mê bởi tiếng Nhật khó hơn so với tiếng Anh. Do đó, một số bộ phận nhỏ sinh viên còn thụ nhận đi học chỉ để cho qua môn.

Qua trao đổi phỏng vấn trực tiếp với 3 sinh viên đang học tiếng Nhật tại trường, tất cả đều mong muốn tăng cường thêm các học phần tiếng Nhật và có những buổi giao lưu ngoại khóa với người bản xứ để cải thiện nâng cao khả năng giao tiếp.

4.3. Lý do sinh viên chọn học tiếng Nhật

Để biết lý do sinh viên chọn học tiếng Nhật tác giả đã tiến hành lập bảng câu hỏi và kết hợp với phiếu khảo sát thông qua câu hỏi: “*Lý do bạn chọn học tiếng Nhật là gì?*”

Các phương án thu được như sau:



Biểu đồ 2. Lý do sinh viên chọn học tiếng Nhật

Từ biểu đồ trên cho thấy 58% sinh viên lựa chọn học tiếng Nhật vì lý do muốn có mức lương cao. Qua trao đổi phỏng vấn nhiều sinh viên chia sẻ rằng, họ nhận thấy một số lượng khá lớn các sinh viên khi ra trường với loại bằng Khá/Giỏi nhưng vẫn thất nghiệp và phải làm những công việc tay trái để mưu sinh. Có người có được bằng tiếng Anh/Tin học cộng với bằng chuyên ngành nhưng vẫn cạnh tranh với nhiều người nên vẫn rất khó để xin được việc nếu không có chỗ quen biết. Một số rất đông lại rơi vào trạng thái lạc lõng, mất định hướng với tấm bằng trên tay, chẳng biết làm gì khi nhiều ngành thừa “thầy thiếu thợ” như hiện nay và bằng tiếng Anh/ Tin học thì quá đại trà.

Để thoát khỏi cảnh bế tắc trên, nhiều sinh viên đã chọn học tiếng Nhật với hi vọng mở ra cho mình con đường mới hơn, có nhiều cơ hội việc làm, mức lương thỏa đáng hơn. Các công ty Nhật luôn có các chế độ đãi ngộ cực tốt và môi trường làm việc chuyên nghiệp đang rất cần lao động vừa biết tiếng Nhật vừa được đào tạo chuyên môn bài bản, nhiều bạn trẻ ở các ngành Tin học, kỹ sư, kỹ thuật, ngân hàng đã chuyển hướng học thêm tiếng Nhật ngày càng nhiều.

Đồng Nai là tỉnh tập trung nhiều khu công nghiệp lớn như: Amata, Biên Hòa 2, Long Đức, Long Thành, và Long Bình... Khu vực này có nhiều ưu điểm về giao thông, khí hậu, cùng với hạ tầng hiện đại của các khu công nghiệp. Hơn nữa, tỉnh Đồng Nai còn

được xem là "cái nôi" phát triển công nghiệp nhất cả nước, giúp các doanh nghiệp dễ dàng thu mua nguyên liệu và cung cấp sản phẩm cho các công ty khác. Hàng năm, nhu cầu tuyển dụng nguồn nhân lực có tay nghề và thông thạo tiếng Nhật luôn được các nhà tuyển dụng ưu tiên hàng đầu khi tìm kiếm ứng viên.

Một số công ty lớn tiêu biểu của Nhật Bản tại Đồng Nai mà sinh viên học tiếng Nhật có nhiều cơ hội tìm việc làm cao sau khi ra trường như: công ty Borthor, Tiger, Wacoal, Shisedo, Lixil, Ajinomoto... Trong khi đó, những sinh viên chọn ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh và tiếng Nhật thì có ít cơ hội việc làm hơn vì Đồng Nai là tỉnh thu hút nhiều công ty Nhật Bản đầu tư nhất, dẫn đầu trong cả nước với 400 doanh nghiệp Nhật Bản đang hoạt động. (Việc làm công ty Nhật, 2022).

Tiếp theo, 18% sinh viên mong muốn nâng cao giá trị bản thân trong mắt các nhà tuyển dụng. Hàng năm, có nhiều sinh viên tốt nghiệp với thành tích loại giỏi và nộp hồ sơ tại các doanh nghiệp, công ty nước ngoài và họ đã xuất sắc vượt qua các vòng kiểm tra chuyên môn, nhưng lại bị cản trở bởi khả năng ngoại ngữ hạn chế, từ đó bỏ lỡ cơ hội việc làm. Yêu cầu về khả năng tiếng Anh từ phía các nhà tuyển dụng là điều không thể tránh khỏi, do đó, sinh viên cần trang bị cho mình kỹ năng ngôn ngữ toàn cầu này. Hơn nữa, việc nắm vững một ngoại ngữ khác, đặc biệt là tiếng Nhật, sẽ giúp họ tạo ra lợi thế cạnh tranh so với hàng nghìn ứng viên khác, cũng như tăng giá trị bản thân trong quá trình thương thảo mức lương với nhà tuyển dụng. Đặc biệt, tại các công ty Nhật Bản, những ứng viên có chuyên môn tốt và thông thạo tiếng Nhật thường được trả mức lương cao. Với trình độ ngoại ngữ từ N3 trở lên, bạn sẽ trở thành ứng viên sáng giá trong mắt các nhà tuyển dụng và các vị trí mà các công ty Nhật Bản tuyển dụng nhiều nhất bao gồm: Biên phiên dịch tiếng Nhật, Thư ký, Trợ lý giám đốc, Nhân viên hành chính văn phòng - Tổng vụ, Nhân sự, Kỹ sư IT, Kỹ sư cơ khí.

17% sinh viên mong muốn làm việc tại Nhật Bản. Qua các cuộc trao đổi trực tiếp, hiện

nay, việc sang Nhật làm việc đang trở thành định hướng của nhiều thực tập sinh Việt Nam, trong đó có sinh viên từ Đại học Công nghệ Đồng Nai. Để có thể đến làm việc tại quốc gia này, yêu cầu bắt buộc là phải có khả năng tiếng Nhật và sinh viên ngành ô tô, kỹ thuật máy hoặc công nghệ thực phẩm muốn tham gia chương trình kỹ sư, kỹ thuật viên cần đạt trình độ tiếng Nhật từ N4 trở lên. Đối với thực tập sinh, các công ty sẽ cung cấp khóa đào tạo tiếng trước khi sang Nhật, đối với sinh viên ngành hộ lý và điều dưỡng, họ có thể làm việc tại Nhật Bản thông qua chương trình đặc biệt dành riêng cho lĩnh vực này. Ngành hộ lý, điều dưỡng hiện đang được coi là một trong những lĩnh vực hot tại Nhật Bản, với nhu cầu nhân lực cao do sự gia tăng dân số già và nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi. Thêm vào đó, sự phát triển của ngành du lịch tại Nhật Bản cũng khiến nhu cầu về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho du khách ngày càng tăng.

Đối với sinh viên năm 4 ngành Đông phương học (chuyên tiếng Nhật), nhà trường đã tạo điều kiện và cơ hội cho sinh viên thực tập trong 01 năm tại Nhật Bản, cụ thể sinh viên chuyên tiếng Nhật K16 và K17 có hơn 15 sinh viên đã và đang thực tập tại các công ty Nhật với các ngành nghề trong lĩnh vực như: nhà hàng khách sạn, thực phẩm, điện tử... tại các thành phố lớn như: Kyoto, Sataima, Chiba...

Sinh viên thực tập tại Nhật Bản chia sẻ sau khi tới Nhật thực tập các sinh viên đều nhận thấy được lợi ích từ chương trình này vì giúp sinh viên vừa học hỏi kiến thức vừa áp dụng lý thuyết vào thực tiễn khi làm việc tại các công ty Nhật Bản, với mức lương hấp dẫn. Trong suốt thời gian làm việc, sinh viên sẽ có cơ hội trực tiếp cộng tác với người Nhật, học hỏi nhiều kỹ năng mới và trải nghiệm môi trường làm việc chuyên nghiệp, từ đó nhanh chóng nâng cao tay nghề và trình độ tiếng Nhật. Kinh nghiệm quý giá này sẽ giúp sinh viên tích lũy cho bản thân, dễ dàng xin việc tại Việt Nam sau khi tốt nghiệp, hoặc tiếp tục làm việc lâu dài tại Nhật Bản.

5% sinh viên mong muốn du học và trải nghiệm cuộc sống tại Nhật Bản. Qua phỏng vấn, nhiều sinh viên đã chia sẻ rằng Nhật Bản là quốc gia được cả thế giới ngưỡng mộ vì phong cách sống văn minh, khiêm tốn và tế nhị và điều này khiến việc du học tại Nhật trở thành lựa chọn phổ biến, giúp sinh viên không chỉ thành thạo tiếng Nhật mà còn có cơ hội trải nghiệm cuộc sống tại “Đất nước mặt trời mọc”. Môi trường và văn hóa Nhật Bản sẽ rèn luyện tính độc lập, tư duy và tác phong làm việc chuyên nghiệp cho sinh viên.

Khác với du học sinh ở nhiều quốc gia khác, sinh viên tại Nhật có thể làm thêm tối đa 28 giờ mỗi tuần, với mức lương từ 170.000 - 200.000 đồng/giờ. Việc vừa học vừa làm này giúp du học sinh phát triển nhiều kỹ năng, tăng tính tự lập, linh hoạt và trưởng thành hơn, đồng thời khả năng giao tiếp tiếng Nhật cũng sẽ được cải thiện nhanh chóng.

Cuối cùng, 2% sinh viên bày tỏ mong muốn có cơ hội hợp tác kinh doanh với người Nhật. Nhiều sinh viên có đam mê và khả năng trong lĩnh vực kinh doanh tin rằng Nhật Bản là một trong những thị trường tiềm năng để hiện thực hóa ước mơ của mình. Hiện tại, Nhật Bản đã đầu tư hơn 2.500 dự án lớn nhỏ vào Việt Nam, và nhiều công ty Nhật Bản cũng đã thiết lập văn phòng tại Đồng Nai. Việc sở hữu kiến thức về tiếng Nhật và có mối quan hệ kinh doanh sẽ giúp việc giao dịch và buôn bán với khách hàng trở nên thuận lợi hơn.

4.4. Thảo luận

Tình trạng già hóa dân số đang tạo ra nhiều áp lực lớn đối với Nhật Bản, bao gồm: (1) Sự thiếu hụt lao động trong nước ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế; (2) Cần có nguồn nhân lực cho hệ thống y tế và dịch vụ chăm sóc người cao tuổi. Để giải quyết những vấn đề này, chính phủ Nhật Bản đã triển khai các giải pháp cơ bản, trong đó có chính sách thu hút lao động nước ngoài đến làm việc tại Nhật. (Từ Anh Tuấn - Trần Trà My, 2024)

So với những lao động trẻ cùng chuyên môn, những người biết tiếng Nhật có nhiều cơ hội tìm việc và có thu nhập cao hơn

từ 20-50%. Mức lương và chế độ đãi ngộ sẽ khác nhau tùy thuộc vào tính chất công việc tại từng công ty, doanh nghiệp Nhật Bản. Dưới đây là mức lương trung bình cho một số vị trí công việc được nhiều ứng viên quan tâm tại các doanh nghiệp Nhật Bản ở Đồng Nai hiện nay.

Bảng 1. So sánh mức lương trung bình giữa nhân viên biết tiếng Nhật và không biết tiếng Nhật tại công ty Nhật Bản (Nguồn tham khảo VietnamWorks, 2023)

Vị trí công việc	Mức lương biết tiếng Nhật	Mức lương không biết tiếng Nhật
Biên, phiên dịch	100-1200 USD	500-700 USD
Trợ lý, thư ký	1000-1500 USD	600-1000 USD
Quản lý	1000-1500 USD	800-1300 USD
Kỹ sư	1200-1700 USD	800-1300 USD
IT	1200-1700 USD	1000-1300 USD

Nguồn lao động thực tập sinh từ nước ngoài, đặc biệt là từ Việt Nam, đang đóng vai trò thiết yếu trong việc bù đắp sự thiếu hụt nhân lực ở hầu hết các ngành nghề tại Nhật Bản. Người lao động Việt Nam được Nhật Bản đánh giá cao và nhận được sự quan tâm lớn, nhờ vào nỗ lực của các doanh nghiệp Việt Nam trong đào tạo và phái cử, cùng với tính cách tích cực của thực tập sinh, cũng như sự hỗ trợ từ Chính phủ cho chương trình này.

Đối với học sinh du học, theo số liệu từ JASSO (Japan Student Services Organization), năm 2018, số lượng du học sinh Việt Nam đạt 72.354 người, đứng thứ hai chỉ sau Trung

Quốc với 114.950 người, trong tổng số du học sinh tại Nhật Bản (Nguyễn Thanh Thu, 2021).

Văn hóa Nhật Bản rất đa dạng và phong phú, thể hiện qua nhiều khía cạnh như lối sống kết hợp giữa truyền thống và hiện đại, giao tiếp, ứng xử văn minh, lịch sự và khiêm tốn, lối kiến trúc tối giản, hài hòa với thiên nhiên, về trang phục Nhật Bản, nổi bật là Kimono được mặc trong các dịp lễ quan trọng và đặc biệt hơn hết Nhật Bản là đất nước có nhiều lễ hội diễn ra quanh năm với nhiều hoạt động văn hóa như diễu hành, biểu diễn nghệ thuật và các hoạt động rước linh vật, mang đậm bản sắc văn hoá địa phương. Tôn giáo của Nhật Bản chủ yếu là Thần đạo và Phật giáo với nhiều nghi thức và lễ hội được tổ chức quanh năm, thể hiện sự giao thoa giữa tín ngưỡng truyền thống và ảnh hưởng Phật giáo. Văn hóa Nhật Bản là sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, tạo nên một xã hội độc đáo và thú vị, dần dần văn hóa và ngôn ngữ Nhật Bản ngày càng thu hút sự quan tâm của người dân Việt Nam, mở ra nhiều cơ hội về kinh doanh và giao lưu văn hóa giữa hai nước, đồng thời góp phần tích cực vào việc củng cố hòa bình, ổn định và phát triển trong khu vực.

4.5 Các hạn chế và giải pháp học tiếng Nhật để nâng cao cơ hội việc làm cho sinh viên

4.5.1 Hạn chế

Nhóm nghiên cứu đã lập bảng hỏi, để đánh giá tính hiệu quả về việc học tiếng Nhật của bản thân sinh viên, khi được hỏi “Em đánh giá hiệu quả việc học tiếng Nhật của bản thân ở mức nào?” thì có 30 sinh viên trả lời “rất hiệu quả” và “hiệu quả”, chiếm 30%; 24 sinh viên trả lời “khá hiệu quả” và “không hiệu quả”, chiếm 24%; 46 sinh viên đánh giá hiệu quả học của mình ở mức bình thường, chiếm 46%. Để tìm hiểu về nguyên nhân khiến việc học của sinh viên không đạt như mong đợi, tác giả tiến hành thực hiện bảng câu hỏi khảo sát 100 sinh viên “Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học tiếng Nhật của sinh viên là gì?”, câu trả lời thu được như sau:

Bảng 2. Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học tiếng Nhật của sinh viên (Nguồn khảo sát, 2024)

STT	Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học tiếng Nhật	Số lượt chọn	Tỷ lệ (%)
1	Ý thức tự giác, kỷ luật chưa cao	45	28.1%
2	Phương pháp học tập chưa phù hợp	36	22.5%
3	Thiếu tài liệu tham khảo	21	13.2%
4	Học nhiều học phần cùng lúc, nhiều bài tập	33	20.6%
5	Hạn chế về mặt kiến thức (mất gốc)	17	10.6%
6	Khác	8	5%
Tổng		160	100%

Từ kết quả ở bảng trên cho ta thấy được có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học tiếng Nhật của sinh viên, trong đó ý thức tự giác, kỷ luật là yếu tố then chốt để giúp sinh viên học tập đạt hiệu quả cao nhất.

46 lượt chọn cảm thấy phương pháp học tập của mình chưa phù hợp dẫn đến việc học tiếng Nhật chưa đạt hiệu quả như mong đợi.

Kể đến là 21- 33 lượt chọn việc thiếu tài liệu tham khảo hay phải học quá nhiều học phần cùng lúc, nhiều bài tập khác phải làm dẫn đến sinh viên không phân chia được thời gian và không tập trung cho việc học tiếng Nhật tốt được. Mặc dù Nhà trường nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của ngoại ngữ trong quá trình đào tạo, nhưng thực tế tiếng Nhật chưa được quan tâm như tiếng Anh. Mọi hoạt động

đào tạo đều tập trung chủ yếu vào tiếng Anh nhiều hơn.

Trong khảo sát “Lý do sinh viên chọn học tiếng Nhật?” có đến 58% sinh viên lựa chọn học tiếng Nhật vì lý do muốn có mức lương cao sau khi tốt nghiệp nhưng ở khảo sát này lại xuất hiện tỷ lệ 10.6% sinh viên bị hạn chế về mặt kiến thức, để làm rõ nguyên nhân này tác giả đã có phỏng vấn sâu sinh viên và nhận được phản hồi lý do là càng học càng thấy tiếng Nhật khó, không theo kịp tiến độ nên dần dần bị mất kiến thức.

4.5.2 Giải pháp

4.5.2.1 Về phía giảng viên

Qua trao đổi phỏng vấn với 01 giảng viên dạy tiếng Nhật, giảng viên cho biết phần lớn sinh viên đã xác định được mục tiêu của bản thân trong việc lựa chọn học tiếng Nhật. Tuy nhiên sự hứng thú và ham học của sinh viên trong thời gian học tập cần được giảng viên trợ giúp để sinh viên có thể tham gia hoạt động học tập với một tâm thế tích cực nhất có thể. Giảng viên nhận thấy cần đổi mới phương pháp giảng dạy thông qua việc sử dụng phương pháp thuyết trình trong giờ học hay phương pháp “ lớp học đảo ngược” để giúp sinh viên chủ động, phát huy tính sáng tạo của bản thân, kích thích hứng thú của sinh viên bằng việc sử dụng câu hỏi thực tế để sinh viên đóng vai theo từng tình huống đồng thời giảng viên cần tăng cường các buổi học tương tác và trải nghiệm, từ đó khuyến khích sự tích cực, sáng tạo trong quá trình học tập.

4.5.2.2 Về phía sinh viên

Sinh viên cần xác định rõ ràng nhiệm vụ học tập; lập kế hoạch học tập cụ thể; tích cực tự giác trong việc hoàn thành nhiệm vụ học tập; nâng cao và rèn luyện kỹ năng tư duy, nhìn nhận; nghiêm túc trong học tập và luôn có thái độ cầu tiến. Để đáp ứng nhu cầu tìm việc làm tại doanh nghiệp Nhật Bản và chuẩn bị cho việc du học tại Nhật Bản, sinh viên cần trang bị một số kiến thức quan trọng về văn hóa Nhật Bản, bên cạnh việc học tiếng Nhật. Để thấy rõ tầm quan trọng của vấn đề này tác giả đã liên hệ phỏng vấn online với 01 bạn cựu

sinh viên đang làm việc tại công ty Nhật Bản và bạn đã chia sẻ những điều cần thiết mà các sinh viên cần trang bị như sau:

(1) Kiến thức về ngôn ngữ và giao tiếp: Có chứng chỉ tiếng Nhật N2 N3 trở lên để có thể giao tiếp tự tin trong môi trường làm việc và học tập; (2) Văn hóa doanh nghiệp Nhật Bản: Trong các công ty Nhật, thường có cấu trúc cấp bậc rõ ràng và văn hóa tôn trọng người có kinh nghiệm, tinh thần làm việc nhóm và tôn trọng ý kiến của mọi người rất quan trọng, cần hiểu giá trị của sự hợp tác và đồng lòng; (3) Tìm hiểu về phong tục tập quán: Hiểu và tôn trọng phong tục tập quán, như các lễ nghi, cách chào hỏi, bày tỏ cảm xúc và ứng xử trong các tình huống xã hội, nắm bắt một số lễ hội lớn và truyền thống của Nhật Bản để thể hiện sự quan tâm và hiểu biết về văn hóa địa phương; (4) Kinh nghiệm thực tiễn: Sự trải nghiệm thực tế sẽ giúp sinh viên hiểu rõ hơn về văn hóa làm việc cũng như học hỏi kỹ năng làm việc thực tế, tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, câu lạc bộ tiếng Nhật hoặc các hoạt động liên quan để nâng cao kỹ năng giao tiếp và hiểu biết về văn hóa, tích cực giao lưu với người Nhật để tăng khả năng về ngôn ngữ và hiểu biết sâu sắc về văn hóa sống thực tế.

4.5.2.3 Về phía nhà trường

Đề xuất đổi mới chương trình đào tạo, cắt giảm các học phần không chuyên, tăng cường các học phần chuyên ngành; mời giảng viên người Nhật; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu nghe nhìn, tra cứu tài liệu số và bổ sung thêm sách, tài liệu liên quan tới môn học. Thường xuyên tổ chức các buổi hướng nghiệp, định hướng việc làm cho sinh viên, qua trao đổi với lãnh đạo Khoa Ngoại ngữ tác giả nhận được sự phản hồi tích cực sau “Khoa đang cân nhắc đề xuất điều chỉnh chương trình đào tạo ngành Đông phương học sao cho phù hợp nhất với sinh viên trong các năm học tới”.

5. KẾT LUẬN

Dựa trên các phân tích và nghiên cứu, mục tiêu là giúp sinh viên nhận thức rõ hơn về

vai trò quan trọng cũng như lợi ích to lớn của việc học tiếng Nhật đối với cơ hội nghề nghiệp trong tương lai, điều này sẽ giúp sinh viên lập kế hoạch và định hướng rõ ràng ngay từ bây giờ. Đặc biệt, đối với sinh viên của trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đang theo học tiếng Nhật, việc thành thạo ngôn ngữ này yêu cầu nỗ lực, kiên nhẫn, chăm chỉ và xây dựng một kế hoạch học tập khoa học để đáp ứng nhu cầu của nhà tuyển dụng sau khi tốt nghiệp.

Ngoại ngữ liên quan chặt chẽ đến văn hóa và việc học tiếng Nhật không chỉ dừng lại ở ngôn ngữ mà còn bao gồm cách thức làm việc, tác phong, và văn hóa của người Nhật, áp dụng những gì đã học và trải nghiệm thực tế sẽ giúp sinh viên tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm sống.

Từ nghiên cứu này, chúng ta có thể thấy rằng việc thành thạo tiếng Nhật và hòa nhập với phong cách làm việc của người Nhật là lựa chọn thông minh của sinh viên hiện nay. Nghiên cứu này đã chỉ ra được các hạn chế và kiến nghị các giải pháp cần thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Nhật cho sinh viên, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, các nội dung nêu ra còn chưa đầy đủ và toàn diện, để đánh giá đúng thực trạng và đưa ra được các giải pháp phù hợp, các nghiên cứu sẽ được tiếp tục trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cao Lê Dung Chi, “Dạy và học tiếng Nhật trong thời đại toàn cầu”, *Tạp chí khoa học trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh*, tập 14, Số 4 (2017).
- Nguyễn Thị Ngọc Anh, “Hợp tác giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực Việt Nam – Nhật Bản từ năm 1992 đến nay”, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, Số 4, 2023.
- Nguyễn Thanh Thu, “Cơ hội và thách thức với du học sinh Việt Nam tại Nhật Bản”, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, Số 6, 2021.

Phan Huyền, Tọa đàm khoa học “Một số vấn đề văn hóa – xã hội của Nhật Bản”, *Nghiên cứu Đông Bắc Á*, 2024.

Trần Lan Phương, “Nhu cầu học ngoại ngữ: nghiên cứu trường hợp nhu cầu học tiếng Nhật của sinh viên trường Đại học Bách khoa Hà Nội”, *Tạp chí Giáo dục*, Số 486, 2020.

Trường đại học Công nghệ Đồng Nai (2020), Chương trình đào tạo Đông phương học (ban hành theo quyết định số 81/QĐ-ĐHCNĐN ngày 20 tháng 04 năm 2020)

Từ Anh Tuấn - Trần Trà My, *Tạp chí công sản*, “Hệ lụy của già hóa dân số: Nhìn từ trường hợp Nhật Bản và hàm ý chính sách đối với Việt Nam” Retrieved from <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/937502/he-luy-cua-gia-hoa-dan-so--nhin-tu-truong-hop-nhat-ban-va-ham-y-chinh-sach-doi-voi-viet-nam.aspx>

est/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/937502/he-luy-cua-gia-hoa-dan-so--nhin-tu-truong-hop-nhat-ban-va-ham-y-chinh-sach-doi-voi-viet-nam.aspx

VCCI, “9 tháng 2023: FDI vào Việt Nam tiếp tục tăng” Retrieved from <https://vcci-hcm.org.vn/tinh-hinh-dau-tu-nuoc-ngoai-9-thang-2023/>

Việc làm công ty Nhật, “Danh sách tỉnh thành có Khu công nghiệp tập trung nhiều công ty Nhật Bản nhất Việt Nam” Retrieved from <https://vieclamcongtynhat.com/blog/bai-viet/danh-sach-tinh-thanh-co-khu-cong-nghiep-tap-trung-nhieu-cong-ty-nhat-ban-nhat-viet-nam/318>

PHỤ LỤC

Bảng câu hỏi khảo sát

Tôi là giảng viên trường Đại học Công nghệ Đồng Nai. Những câu trả lời các bạn sinh viên cung cấp sẽ là những thông tin hữu ích cho nghiên cứu của tôi. Tôi cam đoan những thông tin này chỉ dùng cho mục đích nghiên cứu và tuyệt đối được giữ bí mật.

Trân trọng cảm ơn!

- Bạn có thích thú, say mê việc học tiếng Nhật không? (sinh viên chọn 1 lựa chọn phù hợp)
 - ☐ Rất thích thú, say mê
 - ☐ Thích thú, say mê
 - ☐ Bình thường
 - ☐ Chưa thích thú, say mê
- Lý do bạn chọn học tiếng Nhật là gì? (sinh viên chọn 1 lựa chọn phù hợp)
 - ☐ Tìm việc lương cao
 - ☐ Cơ hội làm việc tại Nhật Bản
 - ☐ Nâng cao giá trị bản thân với nhà tuyển dụng
 - ☐ Du học và trải nghiệm
 - ☐ Kinh doanh hợp tác với người Nhật
- Em đánh giá hiệu quả việc học tiếng Nhật của bản thân ở mức nào? (sinh viên chọn 1 lựa chọn phù hợp)
 - ☐ Rất hiệu quả ☐ Hiệu quả ☐ Khá hiệu quả ☐ Không hiệu quả
- Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học tiếng Nhật của sinh viên là gì? (Sinh viên có thể chọn nhiều lựa chọn)
 - ☐ Ý thức tự giác, kỷ luật chưa cao
 - ☐ Phương pháp học tập chưa phù hợp
 - ☐ Thiếu tài liệu tham khảo
 - ☐ Học nhiều học phần cùng lúc, nhiều bài tập
 - ☐ Hạn chế về mặt kiến thức (mất gốc)
 - ☐ Khác

CURRENT SITUATION OF JAPANESE LANGUAGE LEARNING OF JAPANESE MAJOR STUDENTS AT DONG NAI TECHNOLOGY UNIVERSITY AND SOME SUGGESTED SOLUTIONS

Dao Thien Linh Thao^{1*}, Tran Thanh Thao Nhi¹

¹*Dong Nai Technology University*

*Corresponding author: *Dao Thien Linh Thao, daothienlinhthao@dntu.edu.vn*

GENERAL INFORMATION

Received date: 01/10/2024

Revised date: 11/01/2025

Accepted date: 21/3/2025

KEYWORD

Opportunities;

Students;

Dong Nai Technology University;

Japanese.

ABSTRACT

In today's society, learning foreign languages is a significant area of interest and research for many young individuals. Selecting a language that facilitates job opportunities or enables collaboration with international colleagues is crucial for their future. Besides English, determining which foreign language to study can open up numerous career prospects, secure stable employment, and foster future growth. It is essential to gather detailed and specific information on various aspects. This study involved a survey of 100 students majoring in Oriental Studies - Japanese Studies at Dong Nai Technology University. Additionally, the author conducted in-depth qualitative interviews with five students who are currently engaged in studying and working with the Japanese language. Both quantitative and qualitative survey methods were employed to evaluate the current state of Japanese language learning among students at Dong Nai Technology University. Concurrently, the author suggested strategies to enhance the quality of training for students in the future.
